

Bản án số: 227/2022/HS-ST

Ngày 28-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;
2. Ông Tống Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 210/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh H, sinh năm 1980 tại Đồng Nai; thường trú: K4/139 khu phố T, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: Khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh D (đã chết) và bà Lê Thị B (đã chết); có vợ tên Lê Thị C, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thanh X, sinh năm 1980 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn B1, sinh năm 1943; địa chỉ: Khu phố V, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương (cha); có mặt;

+ Bà Lê Thị N, sinh năm 1946; địa chỉ: Khu phố V, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương (mẹ); có đơn xin vắng mặt;

+ Ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ 3, khu phố 5, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương (chồng bị hại); có mặt;

- **Bị đơn dân sự:** Ông Nguyễn Thanh B2, sinh năm 1972, địa chỉ: khu phố 8, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Minh Th1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh H, có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790162027631 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/9/2016, có giá trị đến ngày 07/9/2021. H làm tài xế lái xe thuê cho ông Nguyễn Thanh B2.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/10/2020, H điều khiển xe ô tô tải biển số 61C – 402.31 chở đá lưu thông trên đường K09 theo hướng từ đường ĐT747B về đường K05. Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố V, phường K, H điều khiển xe đi vào phần đường bên trái theo hướng lưu thông với mục đích lùi xe vào đường giao thông nông thôn ở phần đường bên trái. Thời điểm H dừng xe ở phần đường ngược chiều, bà Nguyễn Thanh X điều khiển xe đạp lưu thông cùng chiều với xe của H đi đến, khi đến trước đầu xe 61C – 402.31, bà X điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái để vào tiệm tạp hóa nằm cạnh đường. Cùng lúc này, H điều khiển xe 61C – 402.31 tiến về trước nhằm mở rộng góc cua để lùi xe nhưng do thiếu chú ý quan sát nên phần trước đầu xe 61C – 402.31 do H điều khiển va chạm với xe đạp do bà X điều khiển làm bà X cùng xe đạp ngã xuống đường và bị bánh xe 61C – 402.31 cán lên. Hậu quả bà X tử vong tại hiện trường.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tạm giữ vật chứng và các tài liệu, đồ vật có liên quan gồm: Xe ô tô tải biển số 61C – 402.31; 01 giấy phép lái xe hạng C tên Trần Thanh H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 61C – 402.31; 01 giấy đăng kiểm xe 61C – 402.31; 01 xe đạp (không rõ nhãn hiệu).

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là đường K09 thuộc khu phố V, phường K. Đường trải nhựa, mặt đường bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 7m, có vạch sơn màu vàng nét đứt, chia mặt đường thành hai chiều xe lưu thông, mỗi bên rộng 3,5m.

- Chọn trụ điện số 05 nằm bên hành lang lề phải theo hướng từ đường K05 đi đường ĐT747B làm điểm mốc cố định. Chọn mép đường bên phải theo hướng từ đường K05 đi đường ĐT747B làm lề chuẩn.

- Nạn nhân sau tai nạn nằm nghiêng qua bên trái (nằm trên mặt đường nhựa và nằm dưới gầm xe 61C-402.31), đầu hướng vào lề chuẩn, chân hướng về phía ngược lại. Đầu nạn nhân cách lề chuẩn là 3m, chân cách lề chuẩn là 4,2m.

- Vết máu của nạn nhân có chiều dài 2,1m, điểm cuối vết máu cách lề chuẩn là 0,9m.

- Xe 61C-402.31 sau tai nạn đầu hướng về đường K05, đuôi xe chệch về hướng đường ĐT747B. Trục trước bên trái cách điểm mốc cố định 20,2m và cách lề chuẩn 3,3m. Trục sau bên trái cách lề chuẩn 2m.

- Xe đạp sau tai nạn nằm trên mặt đường và nằm dưới gầm xe 61C-402.31, đầu xe chệch hướng vào lề chuẩn, đuôi xe hướng về phía ngược lại. Trục bánh trước cách lề chuẩn 4,8m, cách trục trước bên trái xe 61C-402.31 là 2,1m. Trục bánh sau cách lề chuẩn 5,2m.

- Vết cày do xe đạp để lại trên mặt đường, điểm đầu vết cày cách lề chuẩn 3,6m, điểm cuối vết cày cách thân xe đạp 3,1m.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 847/GĐPY ngày 01/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Thanh X là do đa chấn thương (đập rách hai phổi, dập gan, gãy đốt sống ngực D6).

Xe ô tô tải biển số 61C – 402.31 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy đăng kiểm xe thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thanh B2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã trả lại xe và các giấy tờ trên cho ông Nguyễn Thanh B2 theo quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 36 ngày 27/12/2020.

Xe đạp (không rõ nhãn hiệu) thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thanh X. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã trả lại xe cho ông Nguyễn Văn B1 là cha của bà Nguyễn Thanh X.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Thanh H cùng với ông Nguyễn Thanh B2 đã thỏa thuận và bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 221/CT-VKSTU ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 15 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra xem xét.

- *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Đề nghị trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện bị hại bà Lê Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn dân sự và người làm chứng vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của những người này không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy, việc vắng mặt của những người nêu trên không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 30/10/2020, Trần Thanh H điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-402.31 lưu thông trên đường K09 thuộc khu phố V, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, do đi sai phần đường và thiếu chú ý quan sát nên phần trước đầu xe 61C – 402.31 do H điều khiển va chạm với xe đạp do bà Nguyễn Thanh X điều khiển. Hậu quả làm bà X tử vong tại hiện trường.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm 01 người chết nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Việc thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông là nguyên nhân chính dẫn đến nhiều vụ tai nạn nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của nạn nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và nếu không cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, do đó mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C do bị cáo không bị xử phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (28/9/2022).

Giao bị cáo Trần Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo Trần Thanh H 01 giấy phép lái xe hạng C tên Trần Thanh H.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh H chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- UBND phường K, thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tâm